

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2022/HSST
Ngày: 29 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Huân và ông Tường Ngọc Anh

Thư ký phiên toà: Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên toà:
Ông Tạ Phong Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Tuấn A, sinh ngày 20/10/1986 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi đăng ký HKTT: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nơi tạm trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: nam; trình độ văn hoá: trung cấp cơ khí; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Bùi Văn T và bà Bùi Thị H; có vợ Mai Thị L và 03 con; lớn nhất 06 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 07/7/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: ông Nguyễn Văn P (đã chết). Địa chỉ: Số 180, đường T, Phường 5, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại:

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1959 (là con đẻ của bị hại). Địa chỉ: trú tại số nhà 180 đường T, phường 5, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Xuân K, sinh năm: 1986. Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Qh, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 07/5/2022, Bùi Tuấn A điều khiển xe mô tô BKS 73N6-5567 đi từ nhà bố mẹ đẻ thuộc thôn T, xã Q, huyện Q đến nhà bố mẹ vợ thuộc thôn T, xã Q, huyện Q, lưu thông trên làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với làn đường dành cho xe thô sơ, đi với tốc độ khoảng 50-60km/h. Khi đến địa phận thôn T, Bùi Tuấn A điều khiển phương tiện chuyển làn từ làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với làn đường dành cho xe thô sơ sang làn đường dành cho xe thô sơ, lưu thông với tốc độ khoảng 50-60km/h. Sau khi chuyển làn, Bùi Tuấn A điều khiển phương tiện di chuyển khoảng 5-10m thì phát hiện phía trước, trên làn đường dành cho xe thô sơ, cách khoảng 1-2m, có ông Nguyễn Văn P đang đi bộ cùng chiều phía trước. Do khoảng cách phát hiện gần, không kịp xử lý nên xe mô tô BKS 73N6-5567 do Bùi Tuấn A điều khiển đã đâm va vào ông Nguyễn Văn P. Sau va chạm, ông Nguyễn Văn P, Bùi Tuấn A và xe mô tô BKS 73N6-5567 bị ngã văng trên mặt đường Quốc lộ 1A.

Hậu quả: Ông Nguyễn Văn P bị thương nặng, tử vong trên đường đi cấp cứu. Bùi Tuấn A bị thương điều trị tại bệnh viện đến ngày 20/5/2022 thì xuất viện về nhà, xe mô tô BKS 73N6-5567 bị hư hỏng nhẹ.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định vị trí xảy ra tai nạn giao thông đường bộ là tại Km 616 + 300 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Thanh Lương, xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Điểm va chạm trên đường giữa xe mô tô BKS 73N6-5567 với ông Nguyễn Văn P là trên làn đường dành cho xe thô sơ.

Ngày 11/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 37/QĐ-CQCSĐT giám định dấu vết cơ học trên phương tiện xe mô tô BKS 73N6-5567.

Ngày 26/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình có Kết luận giám định số 582/KL-KTHS, kết luận như sau:

- Cụm đèn chiếu sang, đèn xi nhan bị vỡ, bung khỏi vị trí, ốp đầu xe bị bung hở.
- Gương chiếu hậu bên phải bị đẩy cong từ sau tới trước,
- Mặt trước đầu ngoài tay phanh bên phải có dấu vết trượt xước kích thước (13x1)cm.
- Đầu ngoài tay cầm lái bên phải có dấu vết trượt xước kích thước (3,5x2,5)cm.

- Mặt ngoài ốp gương chiếu hậu bên trái có dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) kích thước (8x5)cm.

Các dấu vết trên có đặc điểm giống với dấu vết hình hành khi xe mô tô BKS 73N6-5567 ngã nghiêng sang phải va chạm với mặt đường bê tông nhựa.

- Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe mô tô BKS 73N6-5567 với ông Nguyễn Văn P.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô BKS 73N6-5567 ngay trước khi xảy ra tai nạn do trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường không thể hiện phương tiện có để lại dấu vết phanh.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 88/TT ngày 01/7/2022 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình đã kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn P là do đa chấn thương (chấn thương sọ não kín, chấn thương ngực kín).

Ngày 12/7/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Trạch có Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS, kết luận: Thiệt hại tài sản xe mô tô BKS 73N6-5567 là 481.000 đồng (Bốn trăm tám mươi một ngàn đồng).

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Bùi Tuấn A được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế nên không tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong máu được.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ngày 22/6/2022, Bùi Tuấn A và đại diện gia đình bị hại là anh Nguyễn Văn Sơn (con ruột của ông Nguyễn Văn P) đã tiến hành tự thỏa thuận bồi thường dân sự với nhau. Quá trình thỏa thuận các bên nhất trí thống nhất, Bùi Tuấn A bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn P các khoản chi phí với số tiền 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng); về phương tiện xe mô tô BKS 73N6-5567 bị hư hỏng và Bùi Tuấn A bị thương trong vụ tai nạn giao thông thì Bùi Tuấn A tự chịu chi phí điều trị, sửa chữa, không yêu cầu bồi thường.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số Y302408 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp cho anh Bùi Tuấn A, sinh năm 1986, trú tại xã Q, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình vào ngày 15/9/2005, có giá trị không thời hạn.

-01 Đăng ký mô tô, xe máy số 010912, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp cho phương tiện xe mô tô BKS 73N6-5567 vào ngày 04/01/2008, đăng ký lần đầu ngày 28/12/2007.

- 01 Xe mô tô BKS 73N6-5567, nhãn hiệu Yamaha, số máy: 013498, số khung: 013498, màu sơn: đỏ bạc, dung tích xi lanh 110cm³, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Tại bản Cáo trạng số 35/VKSQT ngày 15/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Bùi Tuấn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Tuấn A từ 15 - 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 -36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Tuấn A đã khai nhận:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 07/5/2022, bị cáo Bùi Tuấn A điều khiển phương tiện xe mô tô BKS 73N6-5567 có dung tích xi lanh 110 cm³, có Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đang điều khiển tham gia giao thông nhưng đi không đúng làn đường quy định, điều khiển phương tiện với tốc độ nhanh, thiếu chú ý quan sát nên không kịp thời phát hiện chướng ngại vật là ông Nguyễn Văn P đang đi bộ cùng chiều phía trước để chủ động làm chủ tốc độ và phòng tránh dẫn đến điều khiển xe mô tô BKS 73N6-5567 đâm va vào ông Nguyễn Văn P, dẫn đến ông Nguyễn Văn P tử vong. Hành vi trên của Bùi Tuấn A vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019. Xét lời khai nhận tội trên của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra hoàn toàn phù hợp và thống nhất với nhau; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường của vụ tai nạn giao thông, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Bùi Tuấn A đã

phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự với lỗi vô ý, gây hậu quả làm chết 01 người.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người bị hại, gây tổn thất, thiệt hại về tinh thần cho gia đình người bị hại. Trong vụ án này bị hại đã đi đúng phần đường của mình nhưng do bị cáo đi sai làn đường, không làm chủ tốc độ, thiếu chú ý quan sát, không phát hiện kịp thời ông Nguyễn Văn P đang đi bộ phía trước cùng chiều để chủ động phòng tránh. Khi bị cáo phát hiện trong khoảng cách gần không kịp xử lý nên đã gây ra vụ tai nạn làm ông P bị tử vong. Như vậy, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ các khoản chi phí hợp lý nhằm khắc phục hậu quả gây ra và gia đình người bị hại cũng đã có đơn bãi nại và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định cho bị cáo một mức án phù hợp.

Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ cho bị cáo có điều kiện sửa chữa sai lầm, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội vì vậy áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, được cải tạo tại địa phương là cũng đủ nghiêm, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật và có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho gia đình bị hại với tổng số tiền 160.000.000 đồng, các bên đã giao nhận đầy đủ. Cho đến tại thời điểm xét xử sơ thẩm đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a,b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Bùi Tuấn A: 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số Y302408 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/9/2005; 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 010912, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp cho phương tiện xe mô tô BKS 73N6-5567 vào ngày 04/01/2008; 01 Xe

mô tô BKS 73N6-5567, nhãn hiệu Yamaha, số máy: 013498, số khung: 013498, màu sơn: đỏ bạc, dung tích xi lanh 110cm³, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

[5] Về án phí: Bị cáo Bùi Tuấn A phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Bùi Tuấn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Bùi Tuấn A 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2022).

Giao bị cáo Bùi Tuấn A cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

[2] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đã giải quyết xong.

[3] Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo Bùi Tuấn A: 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số Y302408 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/9/2005; 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 010912, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp cho phương tiện xe mô tô BKS 73N6-5567 vào ngày 04/01/2008; 01 Xe mô tô BKS 73N6-5567, nhãn hiệu Yamaha, số máy: 013498, số khung: 013498, màu sơn: đỏ bạc, dung tích xi lanh 110cm³, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Tuấn A phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2022) đối với người có mặt tại phiên tòa và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Xuân;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương